

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ LẠI MÔN  
CÔNG NGHỆ CÔNG NGHIỆP 10 NĂM HỌC 2025-2026**

**PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Hình chiếu phối cảnh được xây dựng bằng phép chiếu nào?

- A. Vuông góc      B. Xuyên tâm      C. Song song      D. Bằng

**Câu 2.** Mặt phẳng hình chiếu ở hình chiếu phối cảnh là:

- A. Mặt tranh      B. Mặt phẳng nằm ngang  
C. Mặt phẳng tầm mắt      D. Mặt phẳng bằng

**Câu 3.** Hình chiếu phối cảnh 1 điểm tụ có:

- A. Mặt tranh song song với một mặt của vật thể  
B. Mặt tranh không song song với một mặt nào của vật thể  
C. Mặt tranh vuông với một mặt của vật thể  
D. Mặt tranh cắt với một mặt của vật thể

**Câu 4.** Em hãy cho biết có những loại ren nào?

- A. Ren ngoài, ren trong.      B. Ren trong.  
C. Ren ngoài.      D. Ren thẳng.

**Câu 5.** Ren ngoài có tên gọi khác là gì?

- A. Ren trục.      B. Ren lỗ.  
C. Ren thẳng.      D. Ren mặt.

**Câu 6.** Ren trong có tên gọi khác là gì?

- A. Ren trục.      B. Ren lỗ.  
C. Ren thẳng.      D. Ren mặt.

**Câu 7.** Đối với ren nhìn thấy, đường đỉnh ren vẽ bằng nét gì?

- A. Nét liền đậm      B. Nét liền mảnh  
C. Nét đứt mảnh      D. Nét gạch chấm mảnh

**Câu 8:** Trên mặt bằng tổng thể thường vẽ mũi tên chỉ:

- A. Hướng tây      B. Hướng bắc  
C. Hướng đông      D. Hướng nam

**Câu 9.** Mặt bằng là gì?

- A. Là hình cắt bằng với các mặt phẳng cắt tưởng tượng nằm ngang đi qua cửa sổ.  
B. Là hình chiếu vuông góc của ngôi nhà lên mặt phẳng thẳng đứng để thể hiện hình dáng kiến trúc bên ngoài ngôi nhà.

C. Là hình cắt thu được khi dùng mặt phẳng cắt tưởng tượng thẳng đứng cắt qua không gian trống của ngôi nhà.

D. Là hình cắt thu được khi dùng mặt phẳng cắt tưởng tượng nghiêng góc cắt qua không gian trống của ngôi nhà.

**Câu 10.** Bản vẽ xây dựng như:

A. Nhà dân dụng

B. Nhà công nghiệp

C. Công trình thủy lợi

D. Tất cả đáp án đều đúng.

**Câu 11:** Thiết kế kỹ thuật vận dụng:

A. Toán học

B. Khoa học tự nhiên

C. Công nghệ

D. Toán học, Khoa học tự nhiên, Công nghệ.

**Câu 12:** Hoạt động thiết kế gồm mấy bước chủ yếu?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 13:** Có mấy nghề nghiệp liên quan đến thiết kế?

A. 1

B. 3

C. 5

D. 7

**Câu 14:** Công việc của kiến trúc sư xây dựng là gì?

A. Thiết kế các toàn nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

B. Lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. Lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng.

D. Thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn.

**Câu 15:** Công việc của nhà thiết kế sản phẩm là gì?

A. Thiết kế các toàn nhà thương mại, công nghiệp, viện nghiên cứu, khu dân cư, giải trí và lên kế hoạch giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

B. Lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. Lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng.

D. Thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn.

**Câu 16:** Công việc của nhà thiết kế thời trang là gì?

A. Vẽ phác thảo lựa chọn chất liệu và hoa văn và chỉ dẫn cách sản xuất sản phẩm vừa thiết kế.

B. Lên kế hoạch và thiết kế cảnh quan, không gian mở cho các dự án như công viên, trường học, tổ chức, đường giao thông, khu vực bên ngoài cho các khu thương mại, công nghiệp, khu dân cư; lập kế hoạch và giám sát việc xây dựng, bảo trì và khôi phục chúng.

C. Lên kế hoạch và thiết kế nội thất nhà thương mại, công nghiệp, công cộng, bán lẻ và nhà ở để tạo ra một môi trường phù hợp với mục đích, có tính đến các yếu tố nâng cao môi trường sống, làm việc và xúc tiến bán hàng.

D. Thiết kế hình thức của các sản phẩm chúng ta thường sử dụng hàng ngày sao cho hấp dẫn.

**Câu 17:** Quy trình thiết kế kỹ thuật gồm mấy bước?

- A. 1  
B. 3  
C. 5  
D. 7

**Câu 18:** Vì sao khi thiết kế cần phải đảm bảo yếu tố năng lượng?

- A. Để đảm bảo an toàn cho con người, môi trường và phương tiện.  
B. Để đáp ứng được nhu cầu của người sử dụng, là sản phẩm có tính năng như nhau nhưng khi vận hành thì tiêu thụ năng lượng càng ít càng tốt.  
C. Để sản phẩm thân thiện với môi trường, không vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường.  
D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 19:** Hãy xác định giải pháp cho tình huống dưới đây:

Nhà bạn Nam có một khoảng sân rộng, chưa có mái hiên. Gia đình Nam muốn lắp đặt một mái che để che chắn khi trời mưa nhưng cũng không muốn để nhà bị tối trong những ngày bình thường. Giải pháp nào dưới đây hợp lý cho nhu cầu của gia đình Nam?

- A. Làm mái che di động, có thể kéo vào khi không sử dụng.  
B. Làm mái che cố định.  
C. Làm mái che bằng vải.  
D. Không có giải pháp nào.

**Câu 20:** Gia đình em sử dụng bóng đèn LED thay cho bóng đèn sợi đốt là đảm bảo nguyên tắc nào trong thiết kế kỹ thuật?

- A. Nguyên tắc giải pháp tối ưu.  
B. Nguyên tắc đơn giản hóa.  
C. Nguyên tắc tiết kiệm tài nguyên.  
D. Nguyên tắc tối thiểu tài chính.

**Câu 21:** Ai là người phát minh ra điện thoại?

- A. Martin Ciper  
B. Martin Cooper  
C. Alexander Graham Bell  
D. Thomas Edison

**Câu 22:** Cho biết tên gọi của sản phẩm trong hình?



Hình 17.1

- A. Chiếc điện thoại cổ  
B. Chiếc loa cổ  
C. Chiếc đèn cổ  
D. Máy phát điện cầm tay

**Câu 23:** Xác định yêu cầu:

- A. Là công việc đầu tiên trong quy trình thiết kế kỹ thuật.  
B. Là nghiên cứu kiến thức và các giải pháp đã có, chuẩn bị đầy đủ cơ sở cho các hoạt động giải quyết vấn đề tiếp theo.  
C. Đề xuất những yêu cầu, tiêu chí thiết kế cần phải đạt được.  
D. Đề xuất các giải pháp, xem xét và đánh giá toàn diện về mức độ phù hợp với yêu cầu, tiêu chí đã đặt ra cho sản phẩm.

**Câu 24:** Lập hồ sơ kỹ thuật:

- A. Là phiên bản hoạt động của giải pháp đã lựa chọn, thường được chế tạo bởi các vật liệu không giống với sản phẩm cuối cùng.

B. Nguyên mẫu được thử nghiệm để đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu, tiêu chí đặt ra cho sản phẩm

C. Thời điểm tác giả công bố kết quả hoặc đăng kí bản quyền sáng chế.

D. Là công việc đầu tiên trong quy trình thiết kế kỹ thuật.

**Câu 25:** Có mấy loại yếu tố ảnh hưởng đến thiết kế kỹ thuật?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 26:** Tính thẩm mỹ:

A. Phản ánh vẻ đẹp và sự hấp dẫn tổng thể của sản phẩm thiết kế.

B. Là yếu tố thể hiện mối quan hệ giữa cấu trúc, hình thể, khả năng vận động của con người trong việc sử dụng sản phẩm thiết kế.

C. Cần xem xét tại nhiều thời điểm khác nhau từ thiết kế, sản xuất đến sử dụng sản phẩm.

D. Cần thiết cho thiết kế, chế tạo và sử dụng sản phẩm.

**Câu 27:** An toàn:

A. Phản ánh vẻ đẹp và sự hấp dẫn tổng thể của sản phẩm thiết kế.

B. Là yếu tố thể hiện mối quan hệ giữa cấu trúc, hình thể, khả năng vận động của con người trong việc sử dụng sản phẩm thiết kế.

C. Cần xem xét tại nhiều thời điểm khác nhau từ thiết kế, sản xuất đến sử dụng sản phẩm.

D. Cần thiết cho thiết kế, chế tạo và sử dụng sản phẩm.

**Câu 28:** Khi thiết kế, yếu tố an toàn thể hiện ở chỗ, màu đỏ:

A. Biểu hiện chỗ nguy hiểm

B. Cần thận trọng

C. Là an toàn

D. Cần dừng lại

**Câu 29:** Năng lượng:

A. Phản ánh vẻ đẹp và sự hấp dẫn tổng thể của sản phẩm thiết kế.

B. Là yếu tố thể hiện mối quan hệ giữa cấu trúc, hình thể, khả năng vận động của con người trong việc sử dụng sản phẩm thiết kế.

C. Cần xem xét tại nhiều thời điểm khác nhau từ thiết kế, sản xuất đến sử dụng sản phẩm.

D. Cần thiết cho thiết kế, chế tạo và sử dụng sản phẩm.

**Câu 30:** Khi thiết kế các sản phẩm cho con người, có mấy yếu tố cần được quan tâm?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 31:** Nguyên tắc lặp đi lặp lại trong thiết kế kỹ thuật là:

A. Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.

B. Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.

C. Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.

D. Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.

**Câu 32:** Nguyên tắc giải pháp tối ưu trong thiết kế kỹ thuật là:

A. Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.

B. Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.

C. Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.

D. Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.

**Câu 33:** Nguyên tắc tối thiểu tài chính trong thiết kế kỹ thuật là:

- A. Nhằm mục đích xem xét điều chỉnh, cải tiến, kiểm soát chất lượng sản phẩm trung gian của quá trình thiết kế ở từng bước cũng như ở tổng thể quá trình thiết kế.
- B. Làm cho giải pháp dễ tiếp cận, dễ hiểu và áp dụng trong thực tiễn cuộc sống.
- C. Là mục tiêu thực tế của thiết kế kỹ thuật.
- D. Với mục tiêu thiết kế sản phẩm chất lượng với chi phí tối thiểu.

**Câu 34:** Nguồn tài nguyên nào sau đây đang dần cạn kiệt?

- A. Dầu thô
- B. Khí gas tự nhiên
- C. Tài nguyên nước
- D. Tất cả đáp án đều đúng.

**Câu 35:** Có mấy phương pháp chung trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật?

- A. 1
- B. 3
- C. 5
- D. 7

**Câu 36:** Phương pháp đầu tiên trong hỗ trợ thiết kế kỹ thuật là gì?

- A. Phương pháp động não
- B. Phương pháp sơ đồ tư duy
- C. Phương pháp điều tra
- D. Kỹ thuật đặt câu hỏi

**Câu 37:** Vật dụng ghi chép để hỗ trợ thiết kế kỹ thuật là:

- A. Các loại bút màu, bút nhớ.
- B. Máy tính, điện thoại thông minh
- C. Thước đo độ dài, thước đo góc
- D. Tấm mica, tấm xốp

**Câu 38:** Hình ảnh nào thể hiện nguồn tài nguyên đá quý và khoáng sản?



**PHẦN ĐÚNG SAI:**

**Câu 1:** Bản vẽ chi tiết cho biết:

- A. Hình biểu diễn
- B. Yêu cầu kỹ thuật
- C. Khung tên
- D. Thời gian vẽ

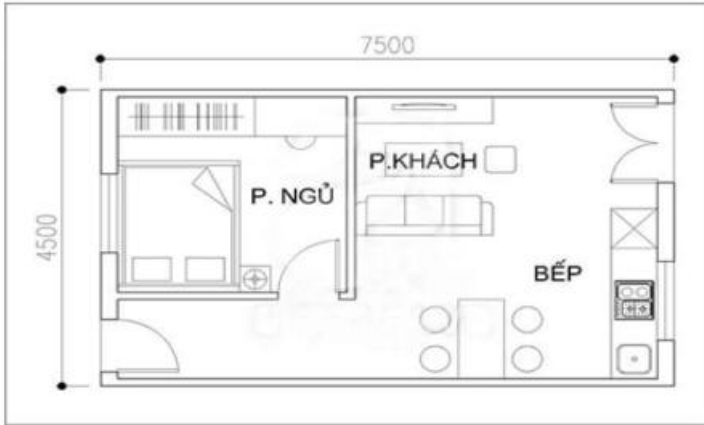
**Câu 2:** Sử dụng vật liệu không tiết kiệm sẽ:

- A. Cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.
- B. Nâng giá thành sản phẩm.

C. Ảnh hưởng đến tương lai.

D. Giảm giá thành sản phẩm.

**Câu 3.** Anh/chị hãy quan sát và đọc bản vẽ mặt bằng ngôi nhà dưới đây?



A. Ngôi nhà có 01 phòng khách, 01 phòng ngủ, 01 phòng bếp.

B. Chiều dài ngôi nhà là 7500m.

C. Chiều rộng ngôi nhà là 4,5m.

D. Đây là bản vẽ mặt bằng của ngôi nhà.

### **PHẦN TỰ LUẬN:**

Câu 1: Vẽ sơ đồ quy trình thiết kế kĩ thuật?

Câu 2: Nêu khái niệm về bản vẽ xây dựng, bản vẽ mặt bằng tổng thể, bản vẽ nhà?

**DUYỆT CỦA TTCM**

**NGUYỄN THỊ THU THẢO**

**NGƯỜI LẬP**

**PHAN TUẤN DŨNG**

**DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO**

**LÊ HỮU HẢI**